| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 13/2017/QĐST-HNGĐ | *Đ, ngày 14 tháng 6 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2016/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2016 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Mai Hồng P, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: tổ 4, phường A, thị xã A, tỉnh G.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Hồng P và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con chung: Sau khi ly hôn anh P và chị H thỏa thuận, giao 02 con chung là cháu Mai Anh K, sinh ngày 18/3/2012 và cháu Mai Thị Khánh L, sinh ngày 21/7/2007 cho anh P quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh P và chị H thỏa thuận chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con, có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con, có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ của họ. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc,nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Về tài sản chung: Giữa chị H và P đã thỏa thuận xong việc chia tài sản chung nên chị H có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh P và chị H khai không có.

+ Về án phí: Anh Mai Hồng P tự nguyện chịu nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 100.000đồng ( Một trăm nghìn đồng ), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp là 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng ) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004077 ngày 08/6/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh Mai Hồng P số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 100.000đồng ( Một trăm nghìn đồng )

Chị Nguyễn Thị H rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 5.212.000đ (Năm triệu hai trăm mười hai nghìn đồng ) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004170 ngày 26/10/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND phường An Phú, TX. A
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký )**

**Lê Ngọc Bình**